

Bản án số: 90/2019/HS-PT
Ngày 20 tháng 9 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Quảng Lực

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Việt, Ông Trần Đức Long.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Mỹ Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Diệu Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 69/2019/TLPT-HS ngày 29 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn V, do có kháng cáo của Bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2019/HS-ST ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Toà án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Bị cáo Nguyễn V, sinh ngày 15 tháng 5 năm 1982 tại huyện B, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: thôn 4, xã L, huyện B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Lê Thị Pg; có vợ và một con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 17-8-2017 bị Công an huyện B, tỉnh Quảng Bình xử phạt vi phạm hành chính với mức phạt 3.500.000 đồng về hành vi vi phạm quy định tại điểm d, khoản 3 Điều 10 và điểm a, khoản 1 Điều 15 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm trong lĩnh vực an ninh trật tự, bị cáo đã chấp hành xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính; bị tạm giữ sau đó chuyển tạm giam tại Nhà giam giữ Công an huyện B từ ngày 08-01-2019, đến ngày 18-4-2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “Bảo lĩnh” theo Quyết định số 06 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B; có mặt tại phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 28 tháng 01 năm 2019, lực lượng Công an huyện B phối hợp với Công an xã P đang tuần tra kiểm soát trên trục đường giao thông thuộc thôn 3, xã P, huyện B, phát hiện đối tượng Nguyễn V, sinh năm 1982, trú tại thôn 4, xã Lý Trạch đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 73F1 – 04756 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến hành vi đánh bã chó. Tổ công tác tiến hành kiểm tra phát hiện trên xe mô tô của V đang chở theo một bao lác bên trong có một con chó giống đực, lông màu đen đã chết và trong người của V đang cất giấu 02 viên nén thuốc tân dược màu hồng, trên bề mặt mỗi viên có ký hiệu chữ “WY” nghi là chất ma túy.

Quá trình điều tra, V khai nhận: do có nhu cầu sử dụng ma túy nên trước đó, V đã đi vào khu vực gần sân bay thành phố Đồng Hới tìm gặp một thanh niên tên “Trung” rồi mua được 02 viên hồng phiến với giá 200.000đ, đưa về nhà cất giấu. Sáng ngày 28-01-2019, trên đường đi đánh bã (cho chó ăn thức ăn đã được tẩm thuốc độc) để bắt trộm chó tại khu vực đường Hồ Chí Minh và các xã vùng trên, V mang theo trong người số ma túy đó để sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện và thu giữ.

Tại Bản kết luận giám định số 194/QĐ – PC09 ngày 31-01-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: “Mẫu ký hiệu A gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,206 gam (không phẩy hai trăm linh sáu gam). Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 323, Danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ – CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại Kết luận định giá tài sản tang vật vụ án số 08/KL – HĐĐGTS ngày 20/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Bố Trạch: “Tài sản định giá 01 con chó giống đực, lông màu đen, cân nặng 16kg, đã chết, định giá là 800.000 đồng (tám trăm ngàn đồng)”.

Vật chứng vụ án thu giữ được, gồm: hai viên Methamphetamine khối lượng 0,206g, sau giám định còn 0,104g được niêm phong trong một phong bì thư dán kín có số 194/QĐ – PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình; một điện thoại di động hiệu Mobistar màu đen sim số 0981989322 và 0826018224; một xe mô tô BKS 73F1 – 04756 nhãn hiệu Yamaha Sirius. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu xe mô tô BKS 73F1 – 04756 là chị Dương Thị H ở thôn Đại Nam 1, xã Đ, đã bán lại cho bà Lê Thị P (mẹ đẻ V) vào năm 2015, nhưng chưa làm thủ tục sang tên trước bạ. Việc V lấy xe và sử dụng xe trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội, bà P hoàn toàn không biết nên không có căn cứ xử lý trách nhiệm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an B đã xử lý trả lại xe mô tô cho bà Lê Thị P. Đối với vật chứng thu giữ là một con chó giống đực, lông màu đen, nặng 16kg, đã chết, do không xác định được chủ sở hữu nên đã xử lý tiêu hủy.

Tại bản Cáo trạng số 42/THQCT– KSĐT ngày 04-5-2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo Nguyễn V ra trước Tòa án nhân dân huyện B để

xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2019/HSST ngày 19-6-2019 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Bình quyết định tuyên bố bị cáo Nguyễn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn V 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam trước (từ ngày 28-01-2019 đến ngày 18-4-2019).

Ngoài ra án sơ thẩm còn quyết định về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo đối với Bản án sơ thẩm của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, ngày 02-7-2019, bị cáo Nguyễn V kháng cáo cho rằng mức hình phạt mà án sơ thẩm xử phạt đối với Bị cáo là quá nặng, đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của Bị cáo vì mức án cấp sơ thẩm áp dụng đối với Bị cáo là thỏa đáng, không nặng; tại phiên tòa phúc thẩm Bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ gì mới.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong Hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Nội dung vụ án mà Bản án sơ thẩm đã xác định hoàn toàn phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Nguyễn V tại phiên tòa hôm nay. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn V mà Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện B đã xác định là có căn cứ.

[2]. Khối lượng ma túy mà cơ quan chức năng thu giữ trong người bị cáo Nguyễn V khi Nguyễn V tàng trữ số ma túy này là 0,206 gam, loại Methamphetamine. Hành vi tàng trữ Methamphetamine có khối lượng nói trên theo quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự là phạm vào điểm c khoản 1 của Điều luật này, do đó án sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng pháp luật.

[3]. Bị cáo có nhân thân xấu, cụ thể năm 2017 đã bị xử phạt hành chính; trong vụ án này bị cơ quan chức năng phát hiện tàng trữ trái phép chất ma túy trong lúc đang thực hiện hành vi vi phạm pháp luật khác là bắt trộm chó, do đó với hành vi tàng trữ trái phép 0,206 gam Methamphetamine nói trên và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt Bị cáo mức án khởi điểm của khung hình phạt

12 tháng tù là thỏa đáng, không nặng. Do đó, không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của Bị cáo, cần giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

[4]. Các nội dung khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị cần được giữ nguyên.

[5]. Kháng cáo của Bị cáo không được chấp nhận nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, giữ nguyên Bản án sơ thẩm như sau:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn V 12 (mười hai) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án nhưng được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam trước từ ngày 28-01-2019 đến ngày 18-4-2019.

2. Bị cáo Nguyễn V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (20-9-2019).

Nơi nhận:

- Theo khoản 2 Điều 262 BL TTHS;
- Vụ GDKT1 TANDTC;
- Sở Tư pháp QB;
- Phòng PV27-CAQB;
- Lưu Hồ sơ vụ án, án văn, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Quảng Lực